

Số: /STP-VP
V/v khẩn trương xây dựng
Đề án vị trí việc làm của đơn vị

Đồng Nai, ngày tháng 01 năm 2020

Kính gửi:

- Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước;
- Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản;
- Phòng Công chứng số 1, 3, 4.

Sở Tư pháp nhận được Văn bản số 40/UBND-KGVX ngày 04/01/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập. Về việc này, Giám đốc Sở Tư pháp yêu cầu Giám đốc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước, Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản và Trưởng phòng Phòng Công chứng số 1, 3, 4 nghiên cứu triển khai thực hiện Nghị định số 106/2020/NĐ-CP và một số nội dung sau:

I. Về vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập

1. Đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên

Căn cứ khoản 1 Điều 4 Nghị định số 106/2020/NĐ-CP và văn bản hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương về vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo danh nghề nghiệp theo ngành, lĩnh vực, xây dựng Đề án vị trí việc làm; tổ chức thẩm định và trình người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập quyết định phê duyệt vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của đơn vị.

2. Đối với đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên

Căn cứ khoản 1 Điều 4 Nghị định số 106/2020/NĐ-CP và văn bản hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương về vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp theo ngành, lĩnh vực, đơn vị xây dựng Đề án vị trí việc làm và báo cáo Sở Tư pháp gửi Sở Nội vụ thẩm định.

3. Hồ sơ trình, nội dung và thời gian thực hiện

a) Hồ sơ trình gồm:

- Tờ trình đề nghị thẩm định Đề án vị trí việc làm;
- Đề án vị trí việc làm;
- Bản sao các văn bản của cơ quan có thẩm quyền quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị sự nghiệp công lập;
- Các văn bản khác có liên quan đến việc xây dựng đề án vị trí việc làm (nếu có).

b) Nội dung Đề án vị trí việc làm gồm:

- Sự cần thiết và cơ sở pháp lý của việc xây dựng Đề án vị trí việc làm;
- Thống kê và phân nhóm công việc theo chức năng, nhiệm vụ, tính chất, mức độ phức tạp;
- Xác định vị trí việc làm, trong đó có: Bản mô tả vị trí việc làm, khung năng lực, chức danh nghề nghiệp của từng vị trí việc làm;
- Tổng hợp vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập;
- Kiến nghị, đề xuất (nếu có).

c) Thời gian thực hiện

- Chậm nhất 30 ngày, kể từ ngày văn bản hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương về vị trí việc làm lãnh đạo quản lý và chức danh nghề nghiệp chuyên ngành, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp có hiệu lực thi hành, đơn vị sự nghiệp phải hoàn thành Đề án vị trí việc làm của đơn vị và thực hiện các quy trình tại khoản 1, 2 Mục I văn bản này.

- Đối với đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên:

+ Chậm nhất 05 ngày, sau khi hoàn thành Đề án vị trí việc làm phải gửi Sở Tư pháp xem xét gửi Sở Nội vụ thẩm định.

+ Chậm nhất 15 ngày sau khi nhận được đủ hồ sơ trình Đề án vị trí việc làm của đơn vị sự nghiệp, Văn Phòng Sở có trách nhiệm tham mưu lãnh đạo Sở gửi Sở Nội vụ thẩm định theo quy định.

- Định kỳ hàng năm, thủ trưởng đơn vị thực hiện báo cáo Giám đốc Sở (qua Văn phòng Sở) về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập **trước ngày 05 tháng 12 hàng năm** (phụ lục III, IV kèm theo).

II. Về số lượng người làm việc

1. Đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên

Căn cứ khoản 2 Điều 4 Nghị định số 106/2020/NĐ-CP và văn bản hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương về định mức số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực để lập kế hoạch số lượng người làm việc hàng năm; tổ chức thẩm định và trình người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập quyết định phê duyệt.

2. Đối với đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên

Căn cứ khoản 2 Điều 4 Nghị định số 106/2020/NĐ-CP và văn bản hướng dẫn của của Bộ, ngành Trung ương về định mức số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực để lập kế hoạch số lượng người làm việc hàng năm, báo cáo Sở Tư pháp để gửi Sở Nội vụ thẩm định.

3. Hồ sơ trình, nội dung và thời gian thực hiện

- a) Hồ sơ trình gồm:
- Tờ trình đề nghị;
 - Kế hoạch số lượng người làm việc, văn bản làm cơ sở xác định số lượng người làm việc;
 - Bản sao quyết định phê duyệt số lượng người làm việc năm trước liền kề với năm kế hoạch;
 - Các văn bản liên quan (nếu có).
- b) Nội dung kế hoạch số lượng người làm việc gồm:
- Sự cần thiết của việc lập kế hoạch số lượng người làm việc hàng năm;
 - Báo cáo đánh giá việc giao và sử dụng số lượng người làm việc của năm trước liền kề năm lập kế hoạch và tại thời điểm lập kế hoạch;
 - Xác định số lượng người làm việc kèm theo việc thống kê, tổng hợp số liệu số lượng người làm việc của năm kế hoạch theo Phụ lục IB và Phụ lục IIB;
 - Giải pháp thực hiện kế hoạch số lượng người làm việc sau khi được cấp có thẩm quyền giao hoặc phê duyệt, dự kiến nguồn viên chức, hợp đồng lao động bổ sung, thay thế, thực hiện chính sách tinh giản biên chế và dự toán kinh phí để thực hiện;
 - Kiến nghị, đề xuất.

c) Thời gian thực hiện: **Trước ngày 10 tháng 3 hàng năm**, thủ trưởng đơn vị báo cáo Giám đốc Sở (qua Văn phòng Sở) kế hoạch số lượng người làm việc kèm theo việc thống kê, tổng hợp số liệu số lượng người làm việc (phụ lục IB, IIB kèm theo).

Văn bản số 40/UBND-KGVX ngày 04/01/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp tại địa chỉ: <http://stp.dongnai.gov.vn>, mục văn bản điều hành./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở;
- Trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Võ Thị Xuân Đào